

Cây Trôm, một cây quý đang được phát triển ở Ninh Thuận

Đặng Đình Bôi -Bùi Anh Tuấn

Summary: *Sterculia foetida L. is a special wood plant that can grow well on the barren and rocky soils of Ninh Thuan province where other species can hardly survive. The plant also provides latex, a minor product of high economic value. This article investigates the species' affects on human life as well as the environment, and calls for further effort in research to take full advantage of this rare NTFP. The full text is available at www.ntfp.org.vn*



Cây Trôm trong tự nhiên

Vài nét về cây Trôm

Ở Ninh Thuận, vào mùa khô người dân thường đi vào rừng khai thác một loại nhựa cây để bán lấy tiền chi tiêu trong những lúc khó khăn, đó là nhựa cây Trôm. Đây là một loài cây quý với dân nghèo và có tiềm năng phát triển tại vùng đất khô hạn này. Trước đây người dân huyện Ninh Phước chỉ dùng các phương pháp thủ công lấy nhựa từ các cây Trôm mọc tự nhiên trong rừng. Hiện nay, ngoài việc vào rừng khai thác nhựa Trôm tự nhiên, người dân địa phương đã bắt đầu phát triển trồng loài cây này. Trong những tháng mùa khô, một người có thể thu được 2 - 3 kg nhựa Trôm tự nhiên và bán được 600.000 đến 700.000 đồng. Số tiền này không phải là nhỏ đối với một vùng quê nghèo như ở đây.

Thấy được tiềm năng của cây Trôm trên vùng đất có lượng mưa hàng năm vào loại thấp nhất của Việt Nam này, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Ninh Thuận đã có kế hoạch phát triển cây Trôm trên toàn tỉnh để góp phần giảm nghèo, tăng thu nhập cho người dân. Vài năm trước, Ban quản lý khu rừng phòng hộ ven biển Ninh Phước đã triển khai trồng Trôm. Đến nay đã có 40 ha Trôm trồng ba năm tuổi. Năm 2005, Ban đang triển khai trồng tiếp 55 ha và kế hoạch cho năm 2006 cũng sẽ trồng thêm với diện tích như vậy trong khuôn khổ chương trình 661.

Ước tính với giá nhựa Trôm hiện nay dao động từ 150.000 đồng đến 300.000 đồng tùy theo chất

lượng, một ha Trôm đến năm thứ tư bắt đầu được khai thác mủ sẽ cho thu nhập khoảng 20 triệu đồng và các năm tiếp sau sản lượng mủ sẽ tăng dần lên và thu nhập cũng sẽ tăng.

Thấy được nguồn lợi này người dân tại xã Phước Nam, huyện Ninh Phước đã tư trồng 20 ha Trôm phân tán trên đất nông nghiệp một vụ. Các huyện khác cũng có kế hoạch phát triển mỗi huyện 20 ha đến 30 ha theo dự án 661. Sở NN &PTNT sẽ cung cấp giống cho dân trồng phân tán. Sau đây là một số kinh nghiệm ươm và trồng cây Trôm do các cán bộ tại Ban quản lý rừng phòng hộ ven biển Ninh Phước giới thiệu.

Ở Ninh Thuận, Trôm phân bố tại nhiều nơi trong tỉnh, đặc biệt giàu ở vùng rừng ven biển xã Phước Dinh, huyện Ninh Phước. Trôm ở vùng này cho mủ khô và màu trắng.

Khi bị trích hay bị tác động ở vỏ, nhựa Trôm chảy ra. Chất nhựa này có đặc tính dễ hoà tan trong nước, có tác dụng làm nước giải khát, giải nhiệt. Giá nhựa Trôm có thể lên xuống tùy theo mùa vụ. Bình quân tại Ninh Thuận, một kilogram có giá 200.000 đồng đến 250.000 đồng. Đây là loại cây lâm sản ngoài gỗ có giá trị kinh tế cao, đặc biệt loài cây này có thể phát triển tốt ở vùng núi đá đất nghèo dinh dưỡng và khô hạn mà ít loài cây khác có thể tồn tại. Cây Trôm vừa có giá trị kinh tế, góp phần xóa đói giảm nghèo, vừa là cây phủ xanh và cải tạo môi trường vùng đồi núi khô hạn của tỉnh Ninh Thuận.



Trích mủ đầu cành Trôm

Kỹ thuật ương, trồng và khai thác

Hạt Trôm sau khi thu hái bảo quản 2 - 3 tuần là có thể xử lý để gieo ương. Tránh làm rung lớp lông bao quanh hạt. Đem hạt giống ngâm nước 2 sôi, 3 lạnh trong khoảng 24 giờ rồi đem ủ. Sau 2-3 ngày hạt nảy mầm, đem cấy vào bầu. Dùng bầu nhỏ, thành phần ruột bầu bao gồm 60% đất cát pha, 30% đất sét, 10% phân chuồng hoai. Bầu được đặt sâu để bề mặt bầu ngang mặt đất. Bầu có cây mầm được tưới ngày 2 lần. Thời gian ương trong vườn khoảng 3 tháng thì đem trồng. Trước khi đem trồng 20 ngày phải dùng tưới nước. Cây con đạt tiêu chuẩn xuất vườn có chiều cao 35-45 cm, đường kính gốc 3-4 mm.

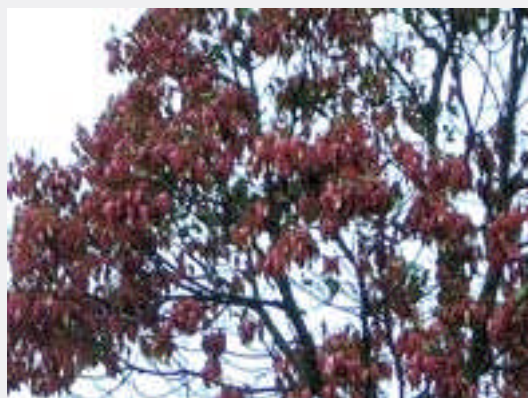
Thông thường hố trồng có kích thước 40x40x40 cm. Mật độ trồng 550 cây/ha. Thời vụ trồng thích hợp ở Ninh Thuận là tháng 9-10 hàng năm. Có xử lý thực bì, bón lót phân chuồng khoảng 10 kg cho mỗi hố. Làm cỏ sau khi trồng được 3 tháng, nhổ vun cao gốc để giữ ẩm. Năm thứ hai và ba, mỗi năm chăm sóc 2 lần, đầu và sau mùa mưa. Có thể trồng Trôm xen Đào lộn hột, mỗi loài 550 cây/ha.

(Tiếp theo trang 23)

dân địa phương thường không chú ý đến việc bảo vệ cây theo các hướng dẫn kỹ thuật để có thể thu hái lâu dài. Đa số người dân chặt cả cây xuống để thu quả. Điều đó làm cho Ươi đang trở nên hiếm dần và đi đến tuyệt chủng. Nhằm bảo vệ cây, kiểm lâm đã thu giữ sản phẩm của những người dân sử dụng lối khai thác hủy diệt này. Số lượng hạt Ươi bị tịch thu tại hai vùng Nam Đông và A Lưới lên tới gần 5 tấn trong một vụ quả, chứng tỏ lối khai thác Ươi kém bền vững còn khá phổ biến.

Ươi là một loài cây LSNG đa tác dụng: gỗ mềm, vân đẹp, làm nguyên liệu chế biến gỗ dán lang, có giá trị xuất khẩu khá cao; quả dùng làm nước giải khát có tác dụng thanh nhiệt, giải độc, chữa ho khan... làm mát và nhuận (Đỗ Tất Lợi-2001). Hiện nay trái Ươi chủ yếu được xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc.

Có thể tiến hành gieo trồng Ươi để tăng thu nhập cho người dân và bảo tồn loài cây này trong tự nhiên. Trong chương trình trồng rừng cây bản địa ở Thừa Thiên Huế, Ươi được trồng bằng cách gieo hạt trong vườn ương. Sau một năm cây cao 60-80cm có thể mang trồng. Mùa trồng ở miền Trung tốt nhất là tháng 10-11. Một số đơn vị lâm nghiệp thường bứng cây con trong rừng, sau đó ương lại trong vườn ương, năm sau mới đưa ra trồng. Một kilogram hạt giống trồng được một ha rừng (600cây).



Ươi bay đang trong giai đoạn chín rộ, sắp thu hoạch ở rừng Thừa Thiên Huế

Cây Trôm khoảng 4 tuổi trở lên thì có thể khai thác nhưa. Khi đó cây cao khoảng 4-5m, đường kính đạt 30 cm. Khai thác nhưa bằng cách tạo các lỗ trên thân cây với kích thước phù hợp (cỡ 2x2cm) kể từ chiều cao 0,5m trở lên. Các lỗ được đục xen kẽ nhau, chiều sâu vừa chạm phần gỗ. Không nên khai thác nhưa Trôm vào tháng 3 tháng 4 khi cây rụng lá. Nhưa Trôm có dạng gồm, dễ bị ôxy hoá nên phải được bảo quản ở nơi khô ráo thoáng mát.

Kết luận

Là một cây ngoài giá trị về gỗ và phủ xanh, Trôm còn cho nhưa có giá trị kinh tế cao. Việc bảo vệ, duy trì, phát triển cây Trôm là cần thiết và cần có đầu tư nghiên cứu thêm, nhất là khâu chọn giống, quy trình khai thác, chế biến tối ưu để cây Trôm thực sự là một cây quý của rừng Ninh Thuận ■

*Tác giả Đặng Đình Bôi hiện công tác tại Đại học Nông Lâm TP.Hồ Chí Minh, Email: boilamngghiep@hcm.fpt.vn
Tác giả Bùi Anh Tuấn hiện công tác tại Sở NN&PTN tỉnh Ninh Thuận.*

Hiện nay có hai phương pháp trồng, là trồng hỗn giao dưới tán keo (4-5 tuổi) sau khi được tỉa thưa keo lần thứ nhất, mật độ 200-300cây/ha; và trồng theo băng hoặc theo đám trong đối tượng rừng tự nhiên nghèo kiệt, đất trống trạng thái Ic, mật độ 400cây/ha (đây là một phương thức làm giàu rừng).

Bắt đầu từ tháng 4 đến cuối tháng 5 cần phát dọn quanh gốc cây, luống phát rừng và dọn sạch dây leo, cây bụi... Sang tháng 6, tiến

hành vệ sinh rừng lại lần nữa, đồng thời theo dõi đến giai đoạn trái chín rộ, làm đồng tác rung cây để thu hái tập trung hoặc theo dõi và thu lượm hàng ngày. Quả phơi 3-4 nắng vừa đủ, cất trữ trong bao tải gai, để nơi khô ráo và thoáng mát.

Vì giá trị kinh tế cao của cây Ươi, ngành Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Thừa Thiên Huế cần có chiến lược khai thác, quản lý, bảo vệ và phát triển loài cây LSNG này, để góp phần tạo công ăn việc làm và tăng thu nhập cho nhân dân trong vùng. Đặc biệt cây Ươi có giá trị đối với các đối tượng mới nhân rừng tự nhiên cần nguồn thu trước mắt từ lâm sản ngoài gỗ để đơi các loài cây gỗ khác lớn lên. Việc trồng Ươi cũng góp phần bảo vệ môi trường, đặc biệt bảo tồn đa dạng sinh học rừng, tăng cường khả năng phòng hộ, chống xói mòn của rừng, nhất là các khu rừng phân bố ở vùng thường hay mưa lớn và tập trung tại các tỉnh miền Trung và Tây Nguyên ■

Tác giả hiện công tác tại Chi cục phát triển lâm nghiệp Thừa Thiên Huế, Tel: 054.849490